

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2024/DS-ST

Ngày: 20/3/2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương.

2. Ông Bành Quốc Trung.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 337/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Cao Thị Mười N, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Số MHC, khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1992; Có mặt.

Địa chỉ: Ấp TH, xã BN, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm: 1955; Có mặt.

Địa chỉ: Số ST khu phố B, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Minh T, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Ấp TL, xã BT, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1987; Xin vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:*

Đầu năm 2016 bà Mười N có cho bà Nguyễn Thị Kim A vay 05 chỉ vàng 24k, thoả thuận lãi mỗi tháng là 1.000.000 đồng, hứa đến tháng 5/2016 âm lịch trả lại vốn. Nhưng đến thời hạn trả nợ bà Kim A không trả vốn, cũng không trả lãi. Nay nguyên đơn yêu cầu bà Kim A trả 05 chỉ vàng 24k và yêu cầu trả lãi tạm tính đến ngày 26/01/2024 là 12.458.000 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Anh trình bày:*

Thừa nhận có mượn của bà Mười N 05 chỉ vàng 24k và thoả thuận lãi như phía nguyên đơn trình bày. Bà Kim A có trả lãi 06 tháng là 6.000.000 đồng nhưng không có gì chứng minh. Nay chấp nhận trả cho nguyên đơn 05 chỉ vàng 24k và lãi 12.457.500 đồng, xin không tính lãi về sau và xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

Bà Mười N có vay của bà T 05 chỉ vàng 24k, khi vay bà Mười N có nói là vay dùm cho bà Nguyễn Thị Kim A, thoả thuận lãi suất là 1.000.000 đồng/tháng. Tháng 05/2016 đã nhận lại đủ vàng do bà Mười N trả nên bà T không còn liên quan gì trong vụ án bà Mười N kiện bà Kim A, bà T không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà Cao Thị Mười N và bà Nguyễn Thị Kim A là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

[2] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị H có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Bà Cao Thị Mười N yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim A trả 05 chỉ vàng 24k và số tiền lãi 12.458.000 đồng được bà Kim A thống nhất trả. Về thời gian bà Kim A xin trong 10 ngày trả 03 chỉ vàng 24k, còn lại 02 chỉ vàng 24k xin trả trong 02 tháng, số tiền lãi 12.458.000 đồng xin trả mỗi tháng 300.000 đồng. Phía nguyên đơn chỉ chấp nhận trả 03 chỉ vàng 24k trong 10 ngày, 02 chỉ vàng 24k còn lại và 12.458.000 đồng yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu xin thời gian trả nợ của bà Kim A không được phía bà Mười N chấp nhận và không phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Kim A trả cho bà Cao Thị Mười N 05 chỉ vàng 24k và 12.458.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim A có đơn xin miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên miễn án phí cho bà Kim A.

Bà Huỳnh Thị T không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này do bà Mười N vay của bà T 05 chỉ vàng 24k, nói với bà T là vay dùm bà Kim A. Tháng 5/2016 bà Mười N đã trả vàng cho bà T xong nên không có liên quan gì đến bà Mười N và bà Kim A.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463; 466; khoản 1 Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Mười N.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim A trả cho bà Cao Thị Mười N 05 (Năm) chỉ vàng 24k và số tiền 12.458.000 đồng (*Mười hai triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng*). Về thời gian trả nợ buộc bà Nguyễn Thị Kim A trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim A được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

-TAND tỉnhTG

-VKSND TXGC

-CCTHADS TXGC

-Các đương sự

-Lưu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG